

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 179/2021/DS-PT
Ngày: 30- 9 – 2021
V/v: “Yêu cầu bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng
về sức khỏe, tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Tú.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Sâm;
Bà Đinh Thị Tuyết.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk: Bà Trương Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 30/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 129/2021/TLPT-DS ngày 14/7/2021 về việc “*Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về sức khỏe, tài sản*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2021/DS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 170/2021/QĐ-PT ngày 26/8/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm 1952; địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Đắk Lắk

Địa chỉ liên lạc: Bưu điện T – Số 128 đường Đ, phường H, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk: Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn (đăng ký bảo vệ, quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ngày 23/9/2021): Ông Lê Xuân Anh P; địa chỉ: Số 111 đường G, phường A, thành phố T, tỉnh Đắk Lắk: Có mặt.

Bị đơn:

1. Ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ông Đặng Anh M, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt)

4. Ông Trần Văn T, sinh năm 1968; HKTT: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ hiện nay: ấp H, xã M, huyện Đ, tỉnh Bình Phước (có đơn xin xét xử vắng mặt)

5. Ông Lê Hồng V, sinh năm 1981

Đại diện hợp pháp: Bà Ngô Thị Hồng H.

Cùng địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt)

6. Ông Đoàn Văn T1, sinh năm 1979; địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Nơi làm việc: xã Đ, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt)

7. Ông Phạm Văn S, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn B, xã Y, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ tạm trú: Buôn R, xã K, huyện M, tỉnh Đắk Lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt)

- **Người kháng cáo:**

- Bà Lê Thị H; là nguyên đơn;

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng tại toà án, nguyên đơn bà Lê Thị H trình bày:*

Bà và ông Huỳnh Tấn L có tranh chấp đất với nhau nhiều năm, do không giải quyết được mâu thuẫn nên ông L và các ông Phạm Văn S, ông Đoàn Văn T1, ông Nguyễn Tiến Đ, ông Trần Văn T, ông Đặng Anh M, ông Lê Hồng V đã nhiều lần đánh đập bà, cụ thể như sau:

- Lần thứ nhất: Vào ngày 07/3/2016, gà nhà ông Huỳnh Tấn L sang vườn nhà bà thì bà đuổi, ông L liền sang nhà bà chặt phá 01 cây chuối đang có buồng và 02 cây chuối đang ra hoa, có trị giá như sau: 01 buồng có giá trị khoảng 300.000 đồng; 03 cây chuối x 20.000 đồng/cây = 60.000 đồng. Tổng cộng tài sản bị thiệt hại là 360.000 đồng.

Khi ông L chặt phá chuối thì bà có chửi ông L, ông L liền đánh bà 2 – 3 cái vào mặt, do đau quá nên ngày 08/3/2016, bà có đi bệnh viện khám, xin giấy chứng thương và lấy thuốc. Việc khám bệnh và xin giấy chứng thương là bà tự đi. Sự việc xảy ra bà không báo chính quyền địa phương, không có biên bản, không có tài liệu, chứng cứ gì cung cấp cho Tòa án nhưng có bà Đinh Thị Q (vợ ông L), ông Đinh Văn T3 (bố vợ của ông L) chứng kiến. Bà đã phải chi phí các khoản sau để dưỡng thương: 10 ngày không ăn được, bà uống 8 lon sữa và 02 hộp sữa bột, có giá: 8 lon sữa ông Thọ x 17.000 đồng/lon = 136.000 đồng; 02 hộp sữa bột (không nhớ loại nào) x 175.000 đồng/hộp = 350.000 đồng. Tổng cộng là 486.000 đồng; 05 gói cháo gói, có

giá: 05 gói cháo x 5.000 đồng/gói = 25.000 đồng; Tiền đăng ký khám bệnh: 7.000 đồng (Không có chứng từ); Tiền khám cấp giấy chứng thương: 75.000 đồng (có giấy chứng nhận thương tích số 27/2016/CN – không thể hiện số tiền); Tiền tàu xe: xe buýt từ xã R <-> Bệnh viện huyện B: 70.000 đồng x 3 lần đi khám bệnh = 210.000 đồng (vào ngày 08/3/2016 và hai lần khác không nhớ). Tổng thiệt hại về chi phí khám chữa, dưỡng thương: 803.000 đồng.

- Lần thứ hai: Vào ngày 16/02/2017, ông Huỳnh Tấn L sửa nhà thì có cấm cọc mốc lán chiếm sang nhà bà, do quá tức giận hành vi lán chiếm trắng trợn của ông L nên bà chửi ông L, ông L đã đâm bà khoảng 5 – 6 cái vào mặt và vai rồi bỏ về nhà. Ngoài ông L còn có ông Đ, ông T1, ông T cùng hùa vào đánh bà.

Đến ngày 26/6/2018 thì có Thông báo kết luận giám định của cơ quan có thẩm quyền với tỷ lệ thương tích là 5%. Do bị bầm mặt và tức ngực nên ngày 17/02/2017 và ngày 27/4/2017, bà đến bệnh viện khám chữa tại Bệnh viện huyện B và phải chi phí các khoản như sau: Tiền đăng ký khám bệnh: 7.000 đồng ngày 17/2/2017 (đã cung cấp cho Tòa – không ghi ngày tháng, nội dung); Tiền viện phí: 75.000 đồng (Biên lai thu viện phí số 0080636 ngày 17/02/2017 (photo)); Tiền khám cấp giấy chứng thương: 75.000 đồng (Theo Hóa đơn bán hàng số 0034567 ngày 17/02/2017 và Giấy chứng nhận thương tích số 23/2017/CN – không thể hiện số tiền (photo); Chụp X – Quang: 100.000 đồng ngày 17/2/2017 (không có phim chụp); Siêu âm: 70.000 đồng ngày 17/2/2017 (không có hóa đơn, chứng từ); Xét nghiệm máu: 50.000 đồng ngày 17/2/2017 (không có hóa đơn, chứng từ); Tiền thuốc men: 200.000 đồng (không có chứng từ); Tiền ăn uống, cơm nước trong 14 ngày nằm tại nhà dưỡng thương: 14 ngày x 50.000 đồng/ngày = 700.000 đồng; Tiền lấy thuốc uống ngày 27/4/2017 (đơn thuốc J31 ngày 27/4/2017 không có giá tiền): bà đã mua ngoài hết 150.000 đồng. Tiền tàu xe: xe buýt từ xã R <-> Bệnh viện huyện B: 70.000 đồng x 2 lần đi khám bệnh = 140.000 đồng (vào ngày 17/02/2017 và ngày 27/4/2017). Tổng cộng: 1.497.000 đồng. Ngoài ra còn có 10 chai dầu xoa bóp x 20.000 đồng/chai = 200.000 đồng

Ông Trần Văn T đánh bà, bà phải đi khám bệnh ở huyện P, tiền tàu xe từ xã R <-> huyện P tổng cộng 13 lần, mỗi lần là 150.000 đồng. Tổng cộng 1.950.000 đồng;

Ông Lê Hồng V vạ cổ bà và đập cửa đập bàn làm đổ thuốc của bà, số thuốc có giá 300.000 đồng. Số tiền tàu xe đi lại từ xã R <-> Bệnh viện huyện B là: 13 lần x 70.000 đồng/lần = 910.000 đồng

Ông Đoàn Văn T1 cùng hùa với những người khác đánh bà nên bà phải đi khám bệnh từ xã R <-> thành phố T 13 lần x 115.000 đồng/lần = 1.495.000 đồng. Tiền sữa 3 lon sữa bột 175.000 đồng/lon x 3 lon = 525.000 đồng; 10 lon sữa ông thọ x 20.000 đồng/lon = 200.000 đồng; tiền khám 26.200 đồng; giấy chứng thương 75.000 đồng; tiền khám 75.000 đồng.

Ông Nguyễn Tiến Đ cùng hùa với những người khác đánh bà nên bà phải đi khám bệnh xã R <-> thành phố T 13 lần x 115.000 đồng/lần = 1.495.000 đồng. Tiền sữa 3 lon sữa bột 175.000 đồng x 3 = 525.000 đồng; sữa ông thọ 10 lon x 20.000 đồng/lon = 200.000 đồng; tiền khám 26.200 đồng; giấy chứng thương 75.000 đồng; tiền khám 75.000 đồng.

Bà Lê Thị H xác nhận tại biên bản ghi lời khai ngày 09/3/2017 của công an xã R và biên bản lấy lời khai ngày 14/6/2018, tại cơ quan Công an huyện Krông Bông, bà có khai, đúng là chữ ký của bà. Tuy nhiên lời khai tại cơ quan công an là chưa đúng, vì anh S uống rượu say gọi bà là “H mát” và chửi bà, bà chửi lại nên anh S đập phá hàng rào bà, bà tức quá mới chạy sang nhà anh S chửi anh S, nhặt đá tại sân nhà anh S ném anh S nhưng không trúng, anh S dùng dây dài khoảng 50cm – 60 cm đánh bà 3 - 4 cái vào mông, vật bà xuống đất đánh vào mặt bà làm 02 cái răng của bà lung lay và chảy máu, bà nhặt đá ném anh S nhưng không trúng, anh S ném 01 cục đá trúng đầu gối của bà, bà tức quá mới chạy ra bên nhà anh S nhặt đá ném vỡ tủ kính nhà anh S. Tại cơ quan công an, bà không đọc biên bản nên bà ký. Còn lời trình bày tại đơn khởi kiện và lời trình bày tại biên bản lấy lời khai tại tòa án thì bà không nhớ chính xác nên khai không đúng.

- Lần thứ ba: Vào ngày 06/12/2017, ông Huỳnh Tấn L lấy cuốc phá hàng rào, chặt chuối và xả nước vào nhà bà. Sự việc chặt chuối chị Đinh Thị H, bà Đinh Thị L và ông Đinh Văn T3 chứng kiến, công an xã Yang Reh lập biên bản tại nhà ông L nhưng không đưa bà biên bản nên bà không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh cho Tòa án, bà không làm đơn lên công an huyện. Số cây chuối và buồng chuối bị thiệt hại có giá trị là 580.000 đồng.

Sau khi bị chặt chuối, bà đứng trước cổng nhà ông L chửi thì ông L hất đất vào người bà, rồi tiếp tục đâm bà vào ngực, vào lưng và vai. Sau đó, bà H khai bổ sung có em vợ (không biết họ tên) của ông L chứng kiến và em vợ ông L nắm chặt cổ tay bà, đánh bà 02 cái vào mặt. Bà đi khám và đã chi phí các khoản tiền sau: Tiền đăng ký khám bệnh: 7.000 đồng ngày 07/12/2017 (không có biên lai, chứng từ); Tiền đăng ký khám bệnh: 7.000 đồng ngày 11/12/2017 (không có biên lai, chứng từ); Chụp X – Quang: 100.000 đồng ngày 07/12/2017 (có phim chụp, không có hóa đơn về số tiền); Siêu âm: 70.000 đồng ngày 07/12/2017 (không có hóa đơn, chứng từ); Xét nghiệm máu ngày 07/12/2017 : 50.000 đồng (không có hóa đơn, chứng từ); Chụp X – Quang: 100.000 đồng ngày 11/12/2017 (có phim chụp, không có hóa đơn về số tiền); Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh nội trú từ ngày 11/12/2017 đến ngày 19/12/2017 (có giấy ra viện ngày 19/12/2017) với số tiền 1.909.412 đồng (đã cung cấp); Đơn cấp thuốc điều trị ngoại trú số 257/00 ngày 27/12/2017 với số tiền 357.405 đồng (đã cung cấp); Tiền ăn uống, cơm nước trong 15 ngày nằm tại nhà dưỡng thương: 15 ngày x 50.000 đồng/ngày = 750.000 đồng; Tiền tàu xe: xe buýt từ xã R <-> Bệnh viện huyện B: 70.000 đồng x 3 lần đi khám bệnh = 210.000 đồng (vào 07/12/2017, 19/12/2017, 27/12/2017). Tổng cộng chi phí bồi dưỡng, thuốc men là: 3.560.817 đồng.

- Lần thứ tư: Vào ngày 21/02/2018, ông Phạm Văn S chặt phá hàng rào làm đứt dây điện, ném đất đá sang nhà bà, xả nước vào vườn bà làm thối rau thì hai bên có xảy ra cãi vã, ông S dùng tay đâm bà chảy máu mồm và gãy răng. Sự việc xảy ra bà có báo công an xã nhưng công an xã không xuống giải quyết nên không có biên bản. Có bà Đinh Thị Q, vợ chồng bà Đinh Văn T3 chứng kiến.

Sau ngày 21/02/2018 thì bà đi khám chữa bệnh, với chi phí như sau: Tiền đăng ký khám bệnh: 26.200 đồng ngày 22/02/2018 (đã cung cấp cho Tòa – không ghi

ngày tháng, nội dung); Chụp X – Quang: 100.000 đồng ngày 22/02/2018 (theo kết quả chụp phim đã cung cấp cho Tòa nhưng không có hóa đơn về số tiền); Chi phí khám bệnh, chữa bệnh nội trú từ ngày 22/01/2018 đến ngày 30/01/2018 (có giấy ra viện ngày 03/01/2018 (đã cung cấp), không có bảng kê tiền khám chữa bệnh): tiền thuốc men khoảng 2.000.000 đồng; Bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh nội trú từ ngày 22/2/2018 đến ngày 01/3/2018 (có giấy ra viện ngày 01/3/2018) với số tiền 2.502.130 đồng (bản photo, đã cung cấp); Chi phí ăn uống trong 07 ngày (từ ngày 22/01/2018 đến ngày 30/01/2018): 07 ngày x 50.000 đồng/ngày = 350.000 đồng, 10 lon sữa ông Thọ x 20.000 đồng/lon = 200.000 đồng, 02 hộp sữa bột Hà Lan x 175.000 đồng/hộp = 350.000 đồng; Chi phí ăn uống trong 07 ngày (từ ngày 22/2/2018 đến ngày 01/3/2018): 07 ngày x 50.000 đồng/ngày = 350.000 đồng, 10 lon sữa ông Thọ x 20.000 đồng/lon = 200.000 đồng, 02 hộp sữa bột Hà Lan x 175.000 đồng/hộp = 350.000 đồng, Chụp X – Quang: 100.000 đồng ngày 05/3/2018 (theo kết quả chụp phim đã cung cấp cho Tòa nhưng không có hóa đơn về số tiền); Xét nghiệm máu ngày 05/3/2018 : 50.000 đồng (không có hóa đơn, chứng từ); Tiền tàu xe: xe buýt từ xã R <-> Bệnh viện huyện B: 70.000 đồng x 4 lần đi khám bệnh = 280.000 đồng (vào các ngày 22/01/2018, ngày 30/01/2018, ngày 22/2/2018, ngày 01/3/2018). Tổng cộng chi phí thuốc men, khám chữa bệnh là: 6.858.330 đồng.

Thiệt hại về tài sản: 40m dây điện x 15.000 đồng/m = 600.000 đồng; 01 vạt rau lang bị thổi, bị thiệt hại: 200.000 đồng; tiền làm lại sân: khoảng 5.000.000 đồng; tiền sửa cửa gỗ: 2 cánh x 200.000 đồng = 400.000 đồng. Tổng cộng là 6.200.000 đồng;

- Lần thứ năm: Vào ngày 17/8/2018, (sau đó bà khai không nhớ ngày nào, cách đó mấy tháng), ông Phạm Văn S phá hoại tài sản của bà gồm: Cửa khi mua mới: 1.500.000 đồng (gồm ông L, ông S, ông T1, ông Đ, ông T cùng phá cửa nhiều lần); 01 cây ổi x 1.000.000 đồng/cây = 1.000.000 đồng; 02 cây chuối chưa ra hoa x 20.000 đồng/cây = 40.000 đồng; 20m lưới B40 x 12.000 đồng/m = 240.000 đồng; 1,6m lưới sắt nhỏ x 10.000 đồng/m = 16.000 đồng; 04 trái dừa x 25.000 đồng/quả = 100.000 đồng; 4kg Xoài x 15.000 đồng/kg = 60.000 đồng; 3 kg Thanh Long x 20.000 đồng/kg = 60.000 đồng; 10kg ổi x 15.000 đồng/kg = 150.000 đồng. Tổng cộng thiệt hại về tài sản là 3.166.000 đồng.

Ông S đã dùng tay nắm bà rất nhiều cái, dùng cây bằng ba đầu ngón tay dài 70 – 80 cm đánh vào mông, chân, lưng và sau đó ném đá toạc đầu gối bà. Bà báo cơ quan công an xuống làm việc và đưa bà đi giám định, theo Thông báo giám định ngày 09/10/2018 bà bị thương tích với tỷ lệ là 3%. Bà đã chi phí các khoản tiền khám chữa, thuốc men và dưỡng thương như sau: Ngày 20/8/2018: Tiền đăng ký khám bệnh: 26.200 đồng (không có chứng từ); Tiền khám cấp giấy chứng thương: 75.000 đồng (Theo Hóa đơn bán hàng số 0035082 và Giấy chứng nhận thương tích số 83/CN – không thể hiện số tiền (photo)); Tiền viện phí: 75.000 đồng (Biên lai thu viện phí số 0`00579 (photo)); Tiền chi phí ăn uống, dưỡng thương: 15 ngày x 50.000 đ/bà/ngày = 750.000 đồng; 5 lon sữa ông Thọ x 20.000 đồng/lon = 100.000 đồng; 1 hộp sữa bột x 175.000 đồng/lon = 175.000 đồng; 6 gói cháo x 5.000 đồng/gói = 30.000 đồng; Tiền tàu xe: xe buýt từ xã R <-> Bệnh viện huyện B: 70.000 đồng x 2

lần đi khám bệnh = 140.000 đồng (vào ngày 20/8/2018). Tổng cộng tiền khám và chi phí dưỡng thương là: 1.371.200 đồng.

Ngày 04/10/2018, bà mua thuốc theo đơn với tổng chi phí là 163.000 đồng (Đơn thuốc ngày 04/10/2019 photo); Ngày 13/10/2019, bà đi khám bệnh với tổng chi phí là 279.000 đồng (có bảng kê chi phí khám bệnh ngày 13/10/2019); Ngày 17/10/2018 đi khám lại, tiền thuốc là 302.312 đồng (Đơn cấp thuốc điều trị ngoại trú ngày 17/10/2018 (bản photo)); Tiền tàu xe: xe buýt từ xã R <-> Bệnh viện huyện B: 70.000 đồng x 3 lần đi khám bệnh = 210.000 đồng (vào ngày 04/10/2018, ngày 13/10/2019, ngày 13/10/2019). Tổng cộng: 954.312 đồng.

Bà H cho rằng lời khai tại cơ quan công an huyện Krông Bông ngày 15/10/2018 là chưa đúng, bà không đọc lại bản khai, cơ quan công an ghi không đúng lời khai của bà. Bà trình bày bà có ném đá vào cửa sắt, có chửi bới anh S, anh S đâm vào đầu, vai và ngực bà, anh S đè Bà xuống bóp cổ, con anh S ở sau ném đá bà nên bà ngồi dậy ném đá lại, có bà Đỗ Thị Đ (còn gọi bà C) có chạy qua can. Do sự việc xảy ra đã lâu nên bà không nhớ chính xác nên tại đơn khởi kiện và các bản khai trước đây bà trình bày không chính xác. Sự việc xảy ra công an xã không làm biên bản, có ông Nguyễn Văn C, ông Nguyễn Văn L, bà Đỗ Thị Đ chứng kiến.

- Lần thứ sáu: Trước ngày 16/11/2018, bà thấy ông M đã làm hư hỏng các tài sản của bà, gồm: 01 luống rau xà lách: 300.000 đồng; 01 hàng mướp đắng: 200.000 đồng. Tổng cộng: 500.000 đồng. Việc phá tài sản thì có bà Đinh Thị Q, bà Đinh Thị L, vợ ông Đặng Anh M (không biết họ tên) chứng kiến. Việc phá hoại tài sản bà không báo chính quyền địa phương nên không có biên bản, ngày sau bà và ông M mâu thuẫn thì bà mới báo công an xã, công an huyện làm việc.

Vào ngày 16/11/2018, ông Đặng Anh M dùng tay trái túm cổ áo, tay phải nắm chân phải bà đưa qua cổng nhà và đặt mạnh xuống đất làm bị thương vùng cổ, tay và chân. Bà có báo công an làm việc, tại bản kết luận thương tích số 64/PY-TGT ngày 12/12/2018 kết luận bà bị thương tích tỷ lệ 4%. (Tại Biên bản lấy lời khai ngày 19/11/2018, tại cơ quan Công an, bà có khai: "Ngày 16/11/2018, bà bị em của bà L (không rõ họ tên) đánh gây thương tích tại thôn 3 - xã R...em bà L đánh bà bằng tay gây thương tích cho bà bị thương ở vùng cổ, bàn tay phải sưng, vùng má bị sưng và chân phải bị bầm tím...chứng kiến sự việc trên có người nhà ông L là vợ của ông L, vợ của người đã đánh bà, con ông Khánh là hàng xóm không có quan hệ họ hàng gì với ông L, ông S cũng là hàng xóm cạnh nhà bà không có quan hệ họ hàng gì với ông L...Bà không đi báo sự việc ngay vì bà ở một mình nên khi bị người đó bóp cổ, đè bà ngã đau nên bà không thể đi báo ngay".

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 19/11/2018, tại cơ quan Công an, bà có khai về sự việc xảy ra ngày 19/11/2018. Lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, bà không bổ sung gì thêm. Bà đã chi phí các khoản khám chữa bệnh như sau:

Ngày 19/11/2018: Tiền đăng ký khám bệnh ngày 19/11/2018: 26.200 đồng (không có chứng từ); Tiền thuốc là 390.500 đồng (Đơn cấp thuốc điều trị ngoại trú ngày 19/11/2018 (bản photo)); Tiền khám cấp giấy chứng thương: 75.000 đồng (Theo Hóa đơn bán hàng số 0066015 ngày 19/11/2018 và Giấy chứng nhận thương tích số 131/CN ngày 19/11/2018 – không thể hiện số tiền (photo)); 5 chai dầu xoa

bóp x 20.000 đồng/chai = 100.000 đồng (không có hóa đơn); Tiền chi phí ăn uống, dưỡng thương: 5 lon sữa ông Thọ x 20.000 đồng/lon = 100.000 đồng; 2 hộp sữa bột x 175.000 đồng/lon = 350.000 đồng; 10 gói cháo x 5.000 đồng/gói = 50.000 đồng (không có hóa đơn); Tiền tàu xe: xe buýt từ xã R <-> Bệnh viện huyện B: 70.000 đồng (vào ngày 19/11/2018). Tổng cộng: 1.161.700 đồng.

Ngày 12/12/2018, 19/12/2018: bà đi khám lại, chi phí thuốc men như sau: Chụp X – Quang 150.000 đồng (có phim chụp, không có hóa đơn về số tiền); Tiền thuốc là 315.618 đồng (Phiếu xuất kho ngày 12/12/2018 kèm đơn thuốc QL2 ngày 12/12/2018 (bản photo)); Tiền tàu xe: xe buýt từ xã R <-> Bệnh viện huyện B: 70.000 đồng (vào ngày 12/12/2018, ngày 19/12/2018). Tổng cộng: 535.618 đồng.

- Kể từ khi bị đánh nhiều lần đến nay, bà bị di chứng bệnh tật, sức khỏe giảm sút nên có khám chữa nhiều lần, cụ thể: Ngày 14/5/2019: Chụp X – Quang: 150.000 đồng (có 02 bản chụp phim, không có hóa đơn về số tiền); Ngày 29/5/2019, bà mua thuốc hết 126.000 đồng (Đơn thuốc ngày 29/5/2019, không có chữ ký (photo)); Ngày 28/6/2019, bà mua thuốc hết 252.000 đồng (Đơn thuốc ngày 28/6/2019, không có chữ ký (photo)); Ngày 04/10/2019, bà mua thuốc hết 163.000 đồng (có Đơn thuốc ngày 04/10/2019, không có chữ ký (photo)); chi phí mua thuốc là 344.400 đồng (có Đơn thuốc ngày 04/10/2019, không có chữ ký (photo)); Ngày 23/8/2019, bà mua thuốc là 210.000 đồng (có Đơn thuốc ngày 23/8/2019, không có chữ ký (photo)); Ngày 11/10/2019, bà mua thuốc với tổng chi phí là 163.000 đồng (có Đơn thuốc ngày 11/10/2019, không có chữ ký (photo)); Ngày 13/10/2019, bà đi khám bệnh với tổng chi phí là 279.000 đồng (có bảng kê chi phí khám bệnh ngày 13/10/2019, không có chữ ký (photo)); Ngày 18/11/2019: tiền thuốc 110.500 (có đơn thuốc (photo)); tiền thuốc 427.000 (có đơn thuốc, không có chữ ký (photo)); Ngày 02/12/2019: tiền thuốc là 171.500 đồng (Đơn thuốc ngày 02/12/2019 (photo)); tiền thuốc là 142.752 đồng (có bảng kê chi phí khám bệnh ngày 02/12/2019 (photo)); Ngày 13/12/2019: bà đi khám bệnh với chi phí là 95.000 đồng (Đơn thuốc số 522 Ngày 13/12/2019 (photo)); tiền thuốc là 215.000 đồng (Đơn thuốc số 519 Ngày 13/12/2019 (photo)); Ngày 09/01/2020: tiền thuốc là 133.000 đồng (Đơn thuốc số 533 ngày 09/01/2020 (photo)); tiền thuốc là 150.000 đồng (Đơn thuốc số 568 ngày 09/01/2020 (photo)); Ngày 15/01/2020: tiền thuốc là 94.000 đồng (Đơn thuốc số 455 ngày 15/01/2020, có chữ ký (photo)); tiền thuốc là 47.000 đồng (Đơn thuốc số 512 ngày 15/01/2020 (photo)); Tổng cộng: 3.272.000 đồng. Bà cho rằng ông Huỳnh Tấn L; ông Phạm Văn S; ông Đoàn Văn T1; ông Nguyễn Tiến Đ; ông Trần Văn T; ông Đặng Anh M, phải bồi thường tiền bà chi phí, thuốc men cho bà với số tiền trên.

* Ngoài ra: Vào ngày 15 tháng 5 năm 2017, gà của nhà ông Trần Văn T sang vườn nhà bà ăn lúa, phá rau gây thiệt hại cho bà với tổng số tiền là: 300.000 đồng tiền rau + 600.000 đồng tiền lúa = 900.000 đồng. Việc gây thiệt hại không có ai chứng kiến cũng như không có chính quyền địa phương chứng kiến, bà cũng không có gì để cung cấp cho Tòa án; Vào ngày 13/3/2020: Ông Huỳnh Tấn L đã vứt cái kính của bà có giá là 200.000 đồng. Việc ông Huỳnh Tấn L vứt kính của bà thì có bà T4 (phó chủ tịch xã) chứng kiến. Ngoài ra không có biên bản làm việc hay giấy tờ gì khác; Vào ngày 16/2/2020, bà Lê Hồng V vận cốp bà và đập bàn làm đồ thuốc

nhà bà thì có Đoàn Văn T1, Nguyễn Tiến Đ, Lê Hồng V chứng kiến. Ngoài ra không có biên bản làm việc hay giấy tờ gì khác.

Bà H làm đơn khởi kiện và đơn bổ sung yêu cầu ông Huỳnh Tấn L, ông Phạm Văn S, ông Đoàn Văn T1, ông Nguyễn Tiến Đ, ông Trần Văn T, ông Đặng Anh M, ông Lê Hồng V, từng người phải bồi thường riêng cho bà những thiệt hại về sức khoẻ và buộc 07 bị đơn phải liên đới bồi thường thêm tiền tổn thất về tinh thần cho bà là 20.000.000 đồng (mỗi người phải bồi thường 2.857.000đồng), cụ thể:

Buộc ông Huỳnh Tấn L phải bồi thường cho bà những thiệt hại về tài sản là 1.140.000 đồng và bồi thường về thuốc men, chi phí khám chữa bệnh cho bà là 9.467.000 đồng; Buộc ông Lê Hồng V phải bồi thường cho bà chi phí về thuốc men, chi phí khám chữa bệnh cho bà là 4.617.000 đồng; Buộc ông Nguyễn Tiến Đ phải bồi thường cho bà chi phí về thuốc men, chi phí khám chữa bệnh cho bà là 5.803.000 đồng; Buộc ông Đoàn Văn T1 phải bồi thường cho bà chi phí về thuốc men, chi phí khám chữa bệnh cho bà là 5.803.000 đồng; Buộc ông Phạm Văn S phải bồi thường cho bà những thiệt hại về tài sản là 9.366.000 đồng và bồi thường về thuốc men, chi phí khám chữa bệnh cho bà là 12.590.000 đồng; Buộc ông Đặng Anh M phải bồi thường cho bà những thiệt hại về tài sản là 500.000 đồng và bồi thường về thuốc men, chi phí khám chữa bệnh cho bà là 2.723.000 đồng; Buộc ông Trần Văn T phải bồi thường cho bà 900.000 đồng tiền thiệt hại về tài sản và yêu cầu bồi thường tiền tàu xe, thuốc men là 5.357.000đồng.

Đồng thời buộc ông Huỳnh Tấn L; ông Phạm Văn S; ông Đoàn Văn T1; ông Nguyễn Tiến Đ; ông Trần Văn T; ông Đặng Anh M, ông Lê Hồng V phải liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản 01 cửa sắt là 2.000.000 đồng; 01 cây xoài là 2.000.000 đồng; liên đới bồi thường chi phí đi lại tuyến thành phố T – Krông Bông với số tiền 196.000 đồng; chi phí thuốc men là 469.500 đồng; tiền chi phí khám chữa bệnh là 400.000 đồng.

** Tại bản tự khai, bị đơn ông Huỳnh Tấn L trình bày:* Bà Lê Thị H khởi kiện yêu cầu ông phải bồi thường thiệt hại là vu khống, không đúng sự thật. Ông chưa bao giờ đánh đập bà H, ông không có liên quan đến các nội dung mà bà đã nêu trong đơn, ông không đồng ý với yêu cầu bồi thường thiệt hại của bà H.

** Tại bản tự khai ngày 24/6/2020, bị đơn ông Đặng Anh M trình bày:*

Ngày 16/11/2018, bà H có qua nhà ông chửi ông, ông có bế bà ra khỏi nhà ông rồi bỏ nhẹ bà xuống, đóng cổng lại. Ông không gây thương tích gì cho bà H, không phá hoại tài sản gì của bà nên ông không đồng ý đền bù theo yêu cầu của bà H.

Tại buổi làm việc ngày 15/3/2021: ông Đặng Anh M không đồng ý tự khai và cũng không đồng ý để Tòa án lấy lời khai. Việc bà H yêu cầu ông bồi thường là không có căn cứ, ông không đồng ý bồi thường. Ông nghiên cứu thêm và trao đổi với gia đình, sẽ có ý kiến với Tòa án sau, ông không đồng ý ký biên bản. Hiện tại ông phải đi làm ăn xa nên đề nghị Tòa án không tổng Đ mà cũng không triệu tập ông lên nữa.

** Tại bản tự khai, bị đơn ông Nguyễn Tiến Đ trình bày:*

Bà H kiện ông hòa vào cùng với những người khác đánh bà thì sự việc này ông hoàn toàn không biết. Chỉ có một lần ông chở con gái sang nhà ông S chơi thì bà H ném đá, ông sợ trúng con ông nên ông bế con về, sự việc xảy ra sau đó ông không biết.

** Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/12/2020, bị đơn ông Trần Văn T trình bày:* Trước đây, nhà ông cách nhà bà Lê Thị H 200m. Vườn rau nhà bà H nằm cách nhà ông khoảng tầm 200m được ngăn cách với phía bên nhà ông bằng 01 con mương rộng người lớn không thể nhảy qua, ông chỉ nuôi 1 – 2 con gà chọi chứ không nuôi gà nhiều. Bà H cho rằng gà nhà ông phá rau nhà bà là không đúng sự thật. Mỗi lần rau nhà bà có vấn đề gì thì bà đều cho rằng gà nhà ông gây nên và đổ cho ông, bà nhiều lần sang chửi gia đình ông nhưng biết tính bà H, gia đình ông nín nhịn cho xong chuyện. Bà H trình bày vào ngày 15 tháng 5 năm 2017, gà của nhà ông sang vườn nhà bà H ăn lúa, phá rau gây thiệt hại cho bà với tổng số tiền 900.000 đồng là không đúng sự thật. Gà nhà ông không ăn lúa, không phá rau nhà bà nên ông không đồng ý bồi thường cho bà.

Cũng cách đây khá lâu (không nhớ thời gian), bà H sang chửi bới và ném đá vào nhà ông, ném trúng ti vi của ông và ném đá trúng đầu gối của vợ ông (Võ Thị Vân). Ông còn không kiện bà mà bà kiện ngược ông là không có căn cứ. Đối với các sự việc bà H gây sự, mâu thuẫn với những người khác như thế nào thì ông không chứng kiến nên ông không biết. Có một vài lần ông nghe nói bà H gây sự với người này, người kia (không nhớ chính xác) nhưng chưa nghe nói ai gây thương tích hoặc phá hoại tài sản gì của bà. Ngoài ra, ông chưa bao giờ cự cãi, mâu thuẫn gì với bà H hoặc đánh bà, đập phá đồ đạc gì của bà cả.

** Tại bản tự khai, đại diện hợp pháp của bị đơn Lê Hồng V - bà Ngô Thị Hồng H - trình bày:* Bà là vợ ông Lê Hồng V, ngày 4/7/2019, chồng bà đi làm về bị tai nạn xe và thương tích rất nặng (có giấy thể hiện chấn thương sọ não) không nói được, bị liệt nửa người, nhận thức không được tốt. Việc bà H khởi kiện chồng bà là không có căn cứ vì chồng bà không có mâu thuẫn gì với bà H, cũng chưa từng đánh đập gì bà H nên việc bà H yêu cầu chồng bà (ông Lê Hồng V) phải bồi thường là không có căn cứ, bà không đồng ý bồi thường.

** Tại Biên bản lấy lời khai ngày 16/12/2020, bị đơn ông Đoàn Văn T1 trình bày:* Ông và bà Lê Thị H từ xưa đến nay không có mâu thuẫn gì, chỉ có bà H hay gây sự với mọi người rồi ăn vạ, kiện cáo lung tung chứ ông chưa hề xích mích hay mâu thuẫn với bà. Ông có một lần chứng kiến bà H gây sự: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 16/02/2017, bà có đến nhà anh S chơi và cùng anh L, anh Đ, anh S và anh V ngồi uống rượu thì bà H ném đá vào nhà, biết tính bà H hay gây sự nên các ông bảo nhau cùng nghỉ không uống rượu nữa, sau đó các ông lên xe và đi về. Ông không thấy ai đánh hay gây thương tích cho bà H cũng không có ai vào nhà bà H đập phá cả. Vì vậy bà H cho rằng vào ngày 16/02/2017 ông có tham gia đánh bà và cùng mấy ông làm đổ thuốc của bà là không đúng sự thật.

Ngoài ra ông không chứng kiến cũng như không tham gia vụ việc nào khác có liên quan đến bà H. Việc bà H yêu cầu Tòa án buộc ông phải bồi thường cho bà H

chi phí về thuốc men, chi phí khám chữa bệnh tổng cộng 2.946.000 đồng là vô lý, ông không chấp nhận.

** Qua ủy thác thu thập chứng cứ, ông Phạm Văn S trình bày:* Bà H tố cáo ông đánh bà và phá hoại tài sản là vu khống, không có căn cứ, ông không chấp nhận mọi lời khai của bà H. Bà H phá hoại, ném bể kính nhà ông nhiều lần. Nay bà yêu cầu ông phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 9.366.000 đồng và bồi thường tiền thuốc men là 9.733.000 đồng thì ông không đồng ý vì ông không gây thiệt hại cho bà H.

Đối với việc ông Đặng Anh M có xảy ra mâu thuẫn với bà H thì ông không biết.

** Tại các biên bản lấy lời khai, những người làm chứng trong vụ án (trước đây đều là hàng xóm của bà H) trình bày:* Tại địa phương bà H thường xuyên chửi bới thậm tệ mọi người vô cớ, dân trong thôn, hàng xóm không ai gây sự hoặc chửi bới với bà H, chỉ có bà H gây sự, chửi bới người ta. Những người làm chứng không ai chứng kiến bà H bị đánh gây thương tích, bị phá hoại tài sản gì mà chỉ có chứng kiến bà H cãi nhau với hàng xóm, chửi bới gia đình ông Đặng Anh M, ném đá vào nhà ông Phạm Văn S, nhà ông Huỳnh Tấn L v.v...

** Các biên bản xác M tại chính quyền địa phương thể hiện:* Chính quyền địa phương xã R không nhận được đơn thư khiếu nại, tố cáo gì của bà Lê Thị H và cũng không lưu trữ hồ sơ, tài liệu gì có liên quan đến bà H. Tại địa phương thì bà H thường xuyên gây sự, chửi bới hàng xóm xung quanh.

Qua dư luận của quần chúng nhân dân thì các sự việc có liên quan đến bà H đều do bà H gây sự, thậm chí bà tự gây thương tích cho mình để đòi bồi thường. Bà H trình bày các sự việc xảy ra vào ngày 07/3/2016, 16/02/2017, 06/12/2017, 21/02/2018, 17/8/2018, 16/11/2018, tháng 5 năm 2017 thì không có sự việc xảy ra như vậy. Thực tế thì bà H nhờ ông L sang nhà chặt dùm buồng chuối sau đó bà quay qua chửi bới, bắt ông L bồi thường. Bà là người ném đá nhiều lần vào nhà ông S nhưng lại tố cáo ông S. Bà H có vào nhà ông M chửi bới thì xảy ra xô sát và công an huyện giải quyết, nội dung như thế nào thì chính quyền không nắm được. Những trường hợp ông T1, ông Đ, ông T, ông Vũ thì không nghe thông tin có xảy ra mâu thuẫn gì với bà H.

** Qua xác minh tại địa phương thể hiện:* Bà Đỗ Thị Thùy D, bà Huỳnh Thị H, bà Võ Thị O, ông Huỳnh H, ông Huỳnh T4, ông Nguyễn Văn Đ, ông Nguyễn Văn L, bà Đinh Thị L, ông Nguyễn Duy K có đăng ký hộ khẩu thường trú tại địa phương nhưng đi khỏi đi phương không khai báo tạm vắng. Do đó Tòa án không lấy được lời khai của những người này. Còn người tên Hùng T5 và Cao T6 thì không có tên trong hộ khẩu tại địa phương, địa phương không có ai họ tên như vậy.

** Tại bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông đã quyết định:*

Căn cứ khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 157; Điều 158; Điều 165; Điều 166 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Lê Thị H đối với ông Đặng Anh M.

Buộc ông Đặng Anh M phải bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị H với số tiền là 2.371.000 đồng (gồm các khoản: Chi phí hợp lý cho việc điều trị, đi lại là 881.000 đồng và tổn thất tinh thần 1.490.000 đồng)

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự để tính lãi suất khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án

2. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về việc yêu cầu: ông Đặng Anh M phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 500.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 2.732.000 đồng.

3. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về việc yêu cầu: ông Lê Hồng V phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 4.617.000 đồng; ông Huỳnh Tấn L phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 1.140.000 đồng và bồi thường về sức khỏe là 9.467.000 đồng; ông Nguyễn Tiến Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 5.803.000 đồng; ông Đoàn Văn T1 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 5.803.000 đồng; ông Phạm Văn S phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 9.366.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 12.590.000 đồng; ông Trần Văn T phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 900.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 5.357.000 đồng.

4. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về việc yêu cầu ông Huỳnh Tấn L; ông Phạm Văn S; ông Đoàn Văn T1; ông Nguyễn Tiến Đ; ông Trần Văn T; ông Đặng Anh M, ông Lê Hồng V phải liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản 4.000.000 đồng và yêu cầu liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe (chi phí khám chữa bệnh, chi phí đi lại) là 1.065.500 đồng.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về quyền thi hành án, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/6/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk nhận được đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H (gửi qua đường bưu điện vào ngày 11/6/2021), với nội dung: Yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử lại theo hướng chấp nhận toàn bộ đơn khởi kiện của bà Lê Thị H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện và kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm cho rằng:

Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử phúc thẩm cũng như các đương sự đã tuân thủ đúng với qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H là không có căn cứ. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận

đơn kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H – Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

Tại phần tranh luận người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn cho rằng việc bà H bị xâm hại về sức khỏe cũng như thiệt hại về tài sản là có thật. Tuy nhiên do bà H già yếu, sống một mình không có người thân nên việc trình báo với chính quyền địa phương không đầy đủ, kịp thời nên không có căn cứ để cung cấp cho Tòa án. Riêng đối với trường hợp của ông Đặng Anh M gây thương tích cho bà đã có kết luận của cơ quan công an xác định ngày 16/11/2018 ông M đã có hành vi gây thương tích cho bà H 4% sức khỏe. Ông M cũng đã bị xử phạt hành chính về hành vi này. Tuy nhiên, tòa án cấp sơ thẩm chỉ buộc ông M bồi thường số tiền 2.371.000đ, trong đó chi phí hợp lý cho việc điều trị, đi lại là 881.000 đồng và tổn thất tinh thần 1.490.000 đồng là quá ít. Cấp sơ thẩm cũng chưa tính tiền công lao động của bà H bị mất. Vì vậy, đề nghị Tòa án tăng mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo như đơn khởi kiện của bà H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của các đương sự, của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của nguyên đơn nằm trong hạn luật định và đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm, nên vụ án được giải quyết theo trình tự phúc thẩm là phù hợp.

[2] Về xác định quan hệ tranh chấp: Từ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các chứng cứ chứng M cho yêu cầu. Tòa án cấp sơ thẩm xác định quan hệ tranh chấp “bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng về tài sản, sức khỏe” là đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H, thấy:

Tại công văn số 31/CV ngày 29/12/2020 về việc phúc đáp công văn số 108/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông, Công an huyện Krông Bông trả lời thời gian từ ngày 16/02/2017 đến ngày 16/11/2018 chỉ tiếp nhận, giải quyết 03 vụ việc có liên quan đến bà Lê Thị H:

Vụ thứ nhất: Bà Lê Thị H mâu thuẫn với ông Phạm Văn S xảy ra vào ngày 16/02/2017. Tại bản Kết luận điều tra số 28/KTĐT-CQCSĐT ngày 27/7/2018 của Công an huyện Krông Bông xác định ngày 16/2/2017 “không có sự việc phạm tội”, do vậy không khởi tố vụ án hình sự do ngày 16/2/2017 tại Thôn B, xã Y, huyện B không có sự việc xô sát đánh nhau. Qua lời khai của người làm chứng thể hiện không chứng kiến việc ông S đánh bà H, bà H cũng không có tài liệu, chứng cứ gì cung cấp cho Tòa án để chứng M lời trình bày của mình là đúng sự thật.

Vụ thứ hai: Bà Lê Thị H mâu thuẫn với ông Phạm Văn S xảy ra ngày 17/8/2018: Tại bản Kết luận điều tra số 29/KTĐT-CQCSĐT ngày 16/10/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông xác định: Ngày 17/8/2018, bà Lê Thị H nghi ngờ ông Phạm Văn S xô đổ hàng rào nhà mình nên bà sang nhà ông S chửi bới và cầm đá ném vào trong nhà ông S làm vỡ kính cửa nhà, tuy nhiên tài sản bà H gây thiệt hại không lớn nên đủ yếu tố cấu thành tội “Hủy hoại tài sản”. Đối với thương

tích của bà Lê Thị H: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Bông xác định thương tích của bà H không phải do ông S gây ra mà do bà H tự ngã gây nên. Các biên bản lấy lời khai người làm chứng tại cơ quan công an vào năm 2018 cũng như tại Tòa án đều thể hiện bà H là người mắng chửi ông S, ném đá làm vỡ cửa kính của ông S. Một số người thấy ông S có ném một cục đá về phía bà H nhưng không thấy trúng bà H. Ngoài ra, không có tài liệu, chứng cứ gì chứng M ông Phạm Văn S gây thương tích cho bà H vào ngày 17/8/2018.

Vụ thứ ba: Bà Lê Thị H mâu thuẫn với ông Đặng Anh M xảy ra ngày 16/11/2018: Kết luận điều tra số 08/KTĐT-CQCSĐT ngày 21/01/2019 xác định: ngày 16/11/2018 bà H ngủ dậy thì thấy hàng rào nhà bà bị nghiêng, do nghi ngờ hàng xóm tác động nên bà H mở cửa đứng trước cổng nhà ông Đặng Anh M chửi ông M. Do bị chửi vô cớ nên ông Đặng Anh M tức giận chửi lại bà H và có hành vi dùng tay túm cổ áo, tay phải nắm chân phải của bà H bồng lên đưa qua cổng nhà bà H đặt mạnh xuống đất, làm bà H bị thương vùng cổ, tay và chân với tỷ lệ thương tích là 4%. Tuy nhiên ông M chỉ dùng tay nên không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính ngày 23/01/2019, Công an huyện Krông Bông đã xử phạt ông Đặng Anh M về hành vi “Đánh người khác gây thương tích”.

Như vậy, bị đơn đã có hành vi trái pháp luật gây ra thiệt hại về sức khỏe cho nguyên đơn nên phải bồi thường theo quy định tại Điều 584, khoản 1, khoản 4 Điều 585, khoản 1, khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự. Dựa theo các hóa đơn chứng từ hợp lệ cấp sơ thẩm đã chấp nhận những chi phí bồi thường hợp lý cho việc cứu chữa, bồi thường, phục hồi sức khỏe, gồm: Biên lai thu viện phí (BVĐK huyện Krông Bông ngày 19/11/2018): 75.000 đồng; Hóa đơn bán hàng cấp giấy chứng thương (BVĐK huyện Krông Bông ngày 19/11/2018): 75.000 đồng; Phiếu thu chụp X.Q và siêu âm (BVĐK Cao Nguyên ngày 4/12/2018): 180.000 đồng; Phiếu thu đăng ký khám bệnh (BVĐK Cao Nguyên ngày 4/12/2018): 26.200 đồng; Bảng kê khám bệnh ngày 19/02/2019 có liên quan đến chữa vết thương: 172.598 đồng; Bảng kê khám bệnh ngày 13/3/2019: trong đó có chi phí đăng ký khám 29.000 đồng, thuốc Ardileclav: 75.600 đồng, thuốc Methylsolon 16 là 9.548 đồng, Sâm quy đại bổ: 90.300 đồng. Trong các ngày 19/11/2018, 19/2/2019, 13/3/2019 bà H đi khám bệnh tại Bệnh viện đa khoa huyện Krông Bông, ngày 04/12/2018 bà H khám bệnh tại bệnh viện đa khoa vùng Tây Nguyên đã mất các chi phí đi lại như sau: xã R ⇔ Bệnh viện đa khoa huyện Krông Bông: $(14.000 \text{ đồng} \times 2) \times 3 = 84.000 \text{ đồng}$, Krông Bông ⇔ thành phố T: $32.000 \text{ đồng} \times 2 = 64.000 \text{ đồng}$. Tổng cộng là: 881.000 đồng (đã làm tròn) là hợp lý. Đối với các hóa đơn, chứng từ khác mà bà H cung cấp không phù hợp thời điểm xảy ra sự việc, không liên quan đến điều trị chấn thương nên cấp sơ thẩm không chấp nhận là phù hợp.

Về thiệt hại tổn thất tinh thần: Bà H bị xâm phạm về sức khỏe với tỷ lệ thương tích là 4%. Tuy nhiên bà H chỉ bị thương tích nhẹ, không phải điều trị nội trú, bà vẫn đi lại được, không có chứng từ về việc cần phải điều trị T lý, không ảnh hưởng đến thần kinh. Việc xảy ra thương tích có một phần lỗi của bà H, bà là người gây sự chửi bới gia đình anh M, vào sân nhà anh M, ném đá làm vỡ tủ kính nhà anh M dẫn đến việc anh M tức giận túm chân và cổ áo bà đưa bà ra khỏi cửa, gây thương tích cho

bà. Như vậy, cấp cơ thẩm buộc ông M phải bồi thường tiền chi phí thuốc men điều trị cho bà H theo hóa đơn chứng từ là 881.000đ là phù hợp. Tuy nhiên, các chi phí trên chưa có tiền bồi dưỡng sức khỏe trong quá trình điều trị, vì vậy, cần buộc ông M phải có trách nhiệm bồi thường thêm cho bà H 1.000.000đ tiền bồi dưỡng sức khỏe. Về bồi thường tổn thất về tinh thần, cấp sơ thẩm buộc ông M bồi thường cho bà H bằng 01 tháng lương cơ sở tương đương số tiền 1.490.000đ là còn ít so với thiệt hại xảy ra. Vì vậy cần buộc ông M phải bồi thường thiệt hại về tinh thần cho bà H bằng 02 tháng lương cơ sở, tương đương số tiền 2.980.000đ là phù hợp.

Đối với những vụ việc khác bà trình bày vào các ngày 07/3/2016, ngày 16/02/2017, ngày 06/12/2017, ngày 21/02/2018, ngày 17/8/2018, ngày 16/11/2018, ngày 25/5/2017 v.v... các ông Huỳnh Tấn L; ông Phạm Văn S; ông Đoàn Văn T1; ông Nguyễn Tiến Đ; ông Trần Văn T; ông Đặng Anh M, ông Lê Hồng V nhiều lần có hành vi phá hoại tài sản và đánh bà gây thương tích, tuy nhiên các ông Huỳnh Tấn L; ông Phạm Văn S; ông Đoàn Văn T1; ông Nguyễn Tiến Đ; ông Trần Văn T; ông Đặng Anh M, đại diện hợp pháp của ông Lê Hồng V cho rằng các ông không có hành vi đập phá, làm hư hỏng tài sản cũng như không đánh đập bà H như lời bà trình bày. Bà Lê Thị H có cung cấp cho Tòa án giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa huyện Krông Bông tuy nhiên bà cũng thừa nhận sau khi các sự việc xảy ra bà không báo cho chính quyền địa phương, không có biên bản, không có tài liệu nào chứng M có sự việc trên xảy ra. Do đó không có cơ sở để chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà H đối với ông Huỳnh Tấn L, ông Phạm Văn S, ông Đoàn Văn T1, ông Nguyễn Tiến Đ, ông Trần Văn T, ông Lê Hồng V vào những khoảng thời gian như bà trình bày.

Đối với yêu cầu của bà Lê Thị H về việc yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản: Quá trình làm việc tại Tòa án bà khai mâu thuẫn, không nhớ chính xác thời gian, địa điểm và những người mà bà cho rằng phá hoại tài sản của bà trong từng vụ việc cụ thể. Mặt khác bà H không chứng M được, không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng M việc các ông Huỳnh Tấn L, ông Phạm Văn S, ông Đoàn Văn T1, ông Nguyễn Tiến Đ, ông Trần Văn T, ông Đặng Anh M, ông Lê Hồng V có hành vi phá hoại tài sản của bà nên không có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích nhận định trên cho thấy, cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá chứng cứ chỉ chấp nhận bị đơn phải bồi thường cho nguyên đơn 881.000đồng chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chi phí bồi thường tổn thất tinh thần là 1.490.000đồng là thấp so với mức độ thiệt hại xảy ra. Do đó, có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn, cần sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2021/DS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông.

[4] Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đặng Anh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu của bà Lê Thị H được chấp nhận.

Bà Lê Thị H thuộc trường hợp được miễn án phí vì bà là người yêu cầu bồi thường về sức khỏe. Mặt khác, bà là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí nên miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu bồi thường về tài sản cho bà Lê Thị H.

Án phí dân sự phúc thẩm: Do được chấp nhận kháng cáo nên nguyên đơn bà Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 2 Điều 308; Điều 309 Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn bà Lê Thị H – Sửa bản án dân sự sơ thẩm số 08/2020/DS-ST ngày 27/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Krông Bông;

Căn cứ khoản 9 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 147, khoản 1 Điều 148, khoản 1 Điều 157; Điều 158; Điều 165; Điều 166 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Điều 12, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại về sức khỏe của bà Lê Thị H đối với ông Đặng Anh M.

Buộc ông Đặng Anh M phải bồi thường thiệt hại cho bà Lê Thị H với số tiền là **4.861.000 đồng** (*bốn triệu tám trăm sáu mươi một nghìn đồng*) (gồm các khoản: Chi phí hợp lý cho việc điều trị, đi lại là 881.000 đồng, bồi dưỡng sức khỏe 1.000.000đ và tổn thất tinh thần 2.980.000 đồng)

Áp dụng khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự để tính lãi suất khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án

2. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về việc yêu cầu: ông Đặng Anh M phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 500.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe còn lại là 242.000 đồng.

3. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về việc yêu cầu: ông Lê Hồng V phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 4.617.000 đồng; ông Huỳnh Tấn L phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 1.140.000 đồng và bồi thường về sức khỏe là 9.467.000 đồng; ông Nguyễn Tiến Đ phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 5.803.000 đồng; ông Đoàn Văn T1 phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 5.803.000 đồng; ông Phạm Văn S phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 9.366.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 12.590.000 đồng; ông Trần Văn T phải bồi thường thiệt hại về tài sản là 900.000 đồng và bồi thường thiệt hại về sức khỏe là 5.357.000 đồng.

4. Bác một phần yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị H về việc yêu cầu ông Huỳnh Tấn L; ông Phạm Văn S; ông Đoàn Văn T1; ông Nguyễn Tiến Đ; ông Trần Văn T; ông Đặng Anh M, ông Lê Hồng V phải liên đới bồi thường thiệt hại về tài

sản 4.000.000 đồng và yêu cầu liên đới bồi thường thiệt hại về sức khỏe (chi phí khám chữa bệnh, chi phí đi lại) là 1.065.500 đồng.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm: Bị đơn ông Đặng Anh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*).

Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn bà Lê Thị H.

Bà Lê Thị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

6. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Chi cục THADS huyện B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Tú